

HUYỆN ỦY ĐAM RÔNG
BAN CHỈ ĐẠO CHIẾN LƯỢC
CẢI CÁCH TƯ PHÁP

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đam Rông, ngày 25 tháng 3 năm 2020

*
Số 11 - BC/BCĐ

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chiến lược cải cách tư pháp quý I
và phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2020

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy, các cơ quan tư pháp tại địa phương đã thực hiện tốt Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị về “Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020”; Kết luận số 92-KL/TW, ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW gắn với Chỉ thị 50 – CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị (Khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị 16-CT/TU, ngày 29/5/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với các cơ quan tư pháp.

Ngay từ đầu năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác nội chính, dự báo, nắm chắc tình hình, kịp thời giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; lãnh đạo các cơ quan Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục Thi hành án dân sự huyện, Phòng Tư pháp triển khai các nhiệm vụ cải cách tư pháp gắn với các nhiệm vụ công tác năm của từng đơn vị. Thường xuyên củng cố lực lượng làm công tác tư pháp trên địa bàn huyện, đảm bảo đáp ứng yêu cầu, điều kiện trong quá trình thực hiện chiến lược cải cách tư pháp của Bộ Chính trị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử án hình sự

Từ đầu năm đến nay, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định, chưa phát hiện, khởi tố vụ án nào về xâm phạm an ninh quốc gia. Tuy nhiên, tình hình vi phạm và tội phạm của một số loại tội phạm diễn biến hết sức phức tạp và tinh vi, nhất là các loại tội phạm về lĩnh vực bảo vệ rừng, tội phạm ma túy, tín dụng đen ... Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, chỉ tiêu cấp trên giao, các cơ quan tư pháp đã triển khai tổ chức thực hiện đạt kết quả như sau:

Cơ quan điều tra: Đã tiếp nhận 40 tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Đã giải quyết 30 tố giác, tin báo về tội phạm, đạt tỷ lệ: 75%; Trong đó khởi tố 19 tố giác, tin báo; không khởi tố 10 tố giác, tin báo; tạm đình chỉ 01. Hiện còn tồn đang giải quyết 10 tố giác, tin báo. Cơ quan điều tra thụ lý điều tra 29 vụ/48 bị can, trong đó số mới là 20 vụ/26 bị can, số cũ là 06 vụ/16 bị can. Cơ quan điều tra đã giải quyết 12 vụ/21 bị can (*trong đó đề nghị truy tố 09 vụ/19 bị can, nhập 02 vụ/01 bị can, chuyển giải quyết theo thẩm quyền 01 vụ/01 bị can*). Án đang điều tra 17 vụ/27 bị can .

Trong quá trình điều tra, xử lý tội phạm, Cơ quan điều tra phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát trong công tác khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, đối chất ... Qua đó thống nhất phương hướng điều tra, thu thập chứng cứ giải quyết vụ án khách quan, đầy đủ, toàn diện đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Viện kiểm sát: Viện kiểm sát đã áp dụng đồng bộ các giải pháp để thực hiện tốt hơn công tác thực hành quyền công tố, kiểm sát giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố; bảo đảm 100% trường hợp thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được kiểm sát; kiểm sát 100% số vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố; kiểm sát chặt chẽ các hoạt động điều tra, kịp thời đề ra yêu cầu điều tra để giải quyết án khẩn trương, đúng pháp luật; bảo đảm các quyết định phê chuẩn áp dụng các biện pháp ngăn chặn đúng pháp luật; không để xảy ra trường hợp bỏ lọt tội phạm, làm oan người vô tội.

Đã thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra tổng số 13 vụ /26 bị can, đã giải quyết 11 vụ/23 bị can (*tỷ lệ giải quyết đạt 84,6%*), trong đó: truy tố 07 vụ/16 bị can, tồn 02 vụ/03 bị can. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tổng số 10 vụ/19 bị cáo, đã giải quyết 06 vụ/09 bị cáo (*tỷ lệ giải quyết đạt 60%*). Các vụ án còn tồn năm 2019 chuyển qua đến nay đã giải quyết xong.

Tòa án nhân dân: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện việc đổi mới và nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm các loại án bảo đảm các phán quyết của Tòa án căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ. Từ đầu năm đến nay, Tòa án nhân dân huyện đã thụ lý xét xử sơ thẩm hình sự tổng số 10 vụ/19 bị cáo. Đã giải quyết: 06 vụ/09 bị cáo; trong đó xét xử 02 vụ/02 bị cáo, trả hồ sơ điều tra bổ sung 03 vụ/06 bị can, không có vụ nào Tòa án xét xử tuyên bị cáo không phạm tội. Hiện còn tồn 04 vụ/10 bị cáo. Nhìn chung công tác thụ lý, xét xử các vụ án hình sự của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông đã bám sát nghị quyết của Quốc hội, chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao và kế hoạch công tác của ngành. Trong xét xử, Tòa án đã chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên Tòa, không có án oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm, hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với bị cáo cơ bản đảm bảo tính nghiêm

minh, đúng quy định của pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Trong kỳ, Tòa án tổ chức được 01 phiên tòa rút kinh nghiệm theo yêu cầu cải cách tư pháp.

Thanh tra huyện: Thanh tra huyện đã triển khai 02 cuộc thanh tra theo kế hoạch (01 cuộc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về đất đai đối với Chủ tịch UBND xã Liêng Srônh và 01 cuộc thanh tra thực hiện đầu tư, xây dựng cơ bản đối với Văn phòng HĐND&UBND huyện). Đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại xã Liêng Srônh, hiện đang tiến hành tổng hợp báo cáo kết quả thanh tra theo quy định. Đồng thời, công bố quyết định và đang thanh tra đối với Văn phòng HĐND&UBND huyện. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 11 kết luận gồm 20 kiến nghị; đã thu hồi 344, 640 triệu đồng, còn lại 19,147 triệu đồng đang tổ chức thu hồi; Đối với 14 kiến nghị khác, đã thực hiện được 03 kiến nghị, còn 11 kiến nghị Thanh tra huyện tiếp tục đôn đốc các tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định

2. Công tác bắt tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

- **Về tạm giữ:** Tổng số bắt tạm giữ 14 người (trong đó bắt khẩn cấp 02 người, bắt quả tang 12 người); đã giải quyết khởi tố bị can chuyển tạm giam 05 người, khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác 08 người, trả tự do 01 người.

- **Về tạm giam:** Tổng số 22 bị can (số cũ: 15 bị can, mới 07 bị can); đã giải quyết: 12 bị can. Trong đó chuyển Thi hành án 07 bị can, thay đổi biện pháp ngăn chặn 05 bị can, Hội đồng xét xử trả tự do 01 bị can; hiện đang tạm giam: 10 bị can.

- Về thi hành án hình sự:

+ Tù có thời hạn: Tổng số **05** bị án, đã ra Quyết định thi hành án **04** bị án, đã thi hành án **04** bị án; còn tồn 01 bị án (01 hoãn).

+ Án treo: Tổng số 30 bị án (cũ 29 bị án, mới 01 bị án), Tòa án ra Quyết định thi hành án hình sự 30 bị án, số chấp hành xong 00 bị án, số đang chấp hành 30 bị án.

+ Cải tạo không giam giữ: Tổng số **01** bị án, còn đang chấp hành **01** bị án.

3. Công tác thi hành án của Chi cục Thi hành án dân sự

Tổng số vụ, việc phải thi hành là 320 việc/20.758.086.000^d; trong đó: số chưa có điều kiện thi hành án 123 việc/3.855.819.000^d, có điều kiện thi hành 197 việc/16.902.267.000^d cơ quan thi hành án áp dụng nhiều biện pháp kiên quyết thi hành và đã thi hành xong:

- Về việc: $87 \text{ việc} / 197 = 44,16\%$ (đạt 54% so với chỉ tiêu được giao).

- Về giá trị (*tiền, tài sản*) đã thi hành : 3.414.537.000^d/ 16.902.267.000^d số tiền, tài sản có điều kiện thi hành là 20,20 %. (*đạt 50% so với chỉ tiêu được giao*).

Số việc và giá trị chuyển kỳ sau thi hành tiếp là: 233 việc/ 17.343.549.000^d

Công tác thi hành án dân sự đã luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, nhất là Ban Chỉ đạo thi hành án huyện và Cục thi hành án tỉnh Lâm Đồng cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể, tập thể Chi cục luôn cố gắng thực hiện kế hoạch của ngành trong tháng cao điểm về thực hiện các chỉ tiêu thi hành án. Song do điều kiện thi hành án của người phải thi hành án còn gặp nhiều khó khăn nên kết quả thi hành án chưa cao.

4. Công tác giải quyết án dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động của Tòa án nhân dân huyện

Án dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, Lao động, đã thụ lý là 56 vụ, trong đó cũ 17 vụ, mới thụ lý 39 vụ, việc. Tòa án đã giải quyết 28 vụ, trong đó xét xử 04 vụ, CNSTT: 14 vụ, đình chỉ 10 vụ. Hiện còn tồn đang giải quyết 28 vụ, việc đều trong hạn luật định. Các tranh chấp dân sự chủ yếu mà Tòa án nhân dân giải quyết trong thời gian qua là tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tranh chấp quyền sử dụng đất, tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản. Nhìn chung, công tác thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại và lao động đã được Tòa án nhân dân huyện tích cực, chủ động xác minh thu thập chứng cứ, các bản án, quyết định của Tòa án cơ bản có căn cứ và đúng pháp luật.

5. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp.

Trong quý, các cơ quan tư pháp huyện đã quan tâm chỉ đạo việc tiếp nhận và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp theo đúng quy định. Nhìn chung, công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đều bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật; trong kỳ báo cáo không có đơn khiếu nại tố cáo trong hoạt động tư pháp.

6. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhân dân

Công tác tuyên truyền đã đi vào nề nếp và đạt một số kết quả nhất định. Trong quý Phòng Tư pháp đã tham mưu Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật huyện phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tổ chức được 07 đợt phổ biến, giáo dục pháp luật thu hút khoảng 350 lượt người tham dự, phổ biến 40 lượt phát sóng các chương trình, bản tin pháp luật, tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh Covid -19, tập chung phổ biến một số nội dung về Luật Giao thông đường bộ và Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

7. Về củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ của các cơ quan tư pháp

Các cơ quan tư pháp tiếp tục triển khai việc củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ để đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Tiến hành rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý và đưa đi đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và các chức danh tư pháp, cụ thể:

Cơ quan điều tra: Thực hiện việc đưa Công an chính quy về làm Trưởng Công an các xã, Công an huyện Đam Rông đã đưa 06 đồng chí là cán bộ điều tra về 06 xã; hiện đã đảm bảo 100% việc đưa Công an chính quy về làm Trưởng Công an các xã; về đội ngũ cán bộ của cơ quan điều tra Công an huyện hiện có 04 điều tra viên, gồm 03 điều tra viên trung cấp, 01 điều tra viên sơ cấp; 01 cán bộ điều tra, 03 đồng chí khác được phân công tiến hành phụ giúp các đồng chí điều tra viên nhưng chưa được bổ nhiệm chức danh cán bộ điều tra; lực lượng điều tra viên, cán bộ điều tra của đơn vị hiện nay còn thiếu, mỏng so với tình hình phạm pháp hình sự xảy ra trên địa bàn

Viện kiểm sát hiện có 08/08 biên chế. Trong đó có: 01 kiểm sát viên trung cấp, 05 kiểm sát viên sơ cấp, 01 chuyên viên và 01 kế toán

Tòa án có 07/08 biên chế. Trong đó có: 01 thẩm phán trung cấp, 02 thẩm phán sơ cấp (thiếu 02 thẩm phán so với chỉ tiêu được phân bổ), 03 thư ký và 01 kế toán.

Chi cục Thi hành án hiện có 5/6 biên chế; có 02 chấp hành viên, 01 đồng chí đã làm hồ sơ đề nghị Cục xem xét bổ nhiệm.

Trong điều kiện cơ sở vật chất, đời sống còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng tập thể cán bộ các cơ quan tư pháp luôn có phẩm chất chính trị và lập trường tư tưởng vững vàng, có đạo đức lối sống lành mạnh biết khắc phục khó khăn, tăng cường đoàn kết nội bộ, quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt công tác được giao

8. Về tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ quan tư pháp

Để tăng cường cơ sở vật chất, trang bị và điều kiện làm việc cho các cơ quan tư pháp. Trong kỳ Viện kiểm sát, Tòa án, Chi cục Thi hành án đã rà soát tình hình trụ sở làm việc, điều kiện làm việc và kinh phí hoạt động ngoài nguồn kinh phí được ngành cấp các cơ quan đề nghị địa phương hỗ trợ, hiện nay huyện đang xem xét giải quyết. Về kinh phí lắp đặt Camera an ninh ở các điểm công cộng đang được ngành Công an thực hiện.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Từ đầu năm đến nay, các cơ quan tư pháp của huyện đã bám sát Nghị quyết 49/NQ-TW của Bộ Chính trị, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy để góp

phần vào kết quả hoạt động của các cơ quan. Công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp thực hiện tốt, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật đạt được nhiều kết quả, việc giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được các ngành các cấp quan tâm không có đơn thư khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp, các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo phát huy tinh thần đoàn kết, đội ngũ cán bộ làm công tác tư pháp đã khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng đội ngũ cán bộ các cơ quan tư pháp được cấp ủy địa phương và ngành quan tâm đúng mức và không có cán bộ điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên nào vi phạm và bị xử lý kỷ luật.

Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp của huyện phân công, phân nhiệm rõ ràng cho các thành viên nên công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp và các thành viên trong Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp của huyện cơ bản là kịp thời. Hàng tháng, các cơ quan tư pháp như Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, Chi cục thi hành án dân sự và Hạt kiểm lâm huyện đều tổ chức họp giao ban liên ngành với sự chủ trì của đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện, bàn biện pháp giải quyết các tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Một số vụ án có khó khăn, vướng mắc, nhất là các vụ việc phức tạp mà dư luận quan tâm, tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong công tác đấu tranh phòng chống vi phạm và tội phạm để giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

2. Về tồn tại, khuyết điểm

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật của một số ngành và các xã còn chậm, công tác phối hợp giữa các cơ quan tư pháp và các đoàn thể có một số mặt chưa đồng bộ, còn nặng về công tác chuyên môn.

- Chất lượng điều tra chưa cao, nên vẫn còn một số án phải trả hồ sơ điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng.

- Về cơ sở vật chất cho hoạt động tư pháp tuy đã được quan tâm đầu tư, trang bị nhưng còn thiếu.

3. Nguyên nhân

- *Khách quan*: Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid -19, tránh tụ tập đông người nên việc tuyên truyền pháp luật đến người dân còn hạn chế.

- *Chủ quan*: Năng lực công tác của một số cán bộ trong các ngành tư pháp còn hạn chế, còn có biểu hiện lười học tập, lười nghiên cứu, ngại khó, ngại khổ. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ trong các cơ quan tư pháp chưa được thực hiện thường xuyên, còn mang tính hình thức, trách nhiệm nêu gương chưa cao.

4. Giải pháp khắc phục

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư pháp. Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng về việc đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong tất cả các lĩnh vực công tác. Nêu cao vai trò của các cấp, các ngành trong công tác phòng, chống tội phạm nhất là lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng; tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết số 49-NQ/TW và Chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm. Chủ động dự báo tình hình hoạt động sắp tới của các loại tội phạm, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các cấp chính quyền cơ sở làm tốt công tác phát động phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”.

- Cán bộ làm công tác điều tra, hỗ trợ tư pháp không ngừng nâng cao ý thức trách nhiệm, thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công tác; tăng cường bồi dưỡng, bổ sung lực lượng điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên và có chế độ đãi ngộ với các chức danh tư pháp.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ II NĂM 2020

Để công tác cải cách tư pháp trên địa bàn huyện có những bước chuyển biến tích cực, các ngành tư pháp cần tập trung thực hiện một số nội dung chính sau:

1. Tiếp tục bám sát các nội dung Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ chính trị về cải cách tư pháp và các chương trình, kế hoạch, văn bản có liên quan của Trung ương, của tỉnh, ngành và địa phương, làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức và hành động của các ngành, các cấp, nhất là các cơ quan tư pháp trong thực hiện, hướng tới xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ và nhân dân, tiếp tục hướng về cơ sở, đưa pháp luật đến với người dân, đặc biệt là người dân ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng gắn với chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên, công chức trong các cơ quan tư pháp; Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) gắn với chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “ Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

4. Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan tư pháp đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao hơn nữa chất lượng điều tra, truy tố và xét xử, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không làm oan người vô tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Tổ chức các phiên toà theo tinh

thần tranh tụng công khai, đúng pháp luật, bảo đảm tính độc lập của các cơ quan tiến hành tố tụng, thực sự lấy khâu tranh tụng làm khâu đột phá trong cải cách tư pháp cần được ngành toà án cũng như các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục quan tâm và đổi mới mạnh mẽ hơn nữa.

5. Hoàn thiện báo cáo chính trị, công tác nhân sự và các nội dung liên quan đề tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Trên đây là kết quả thực hiện chiến lược cải cách tư pháp quý I và phương hướng, nhiệm vụ quý II/2020 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp huyện Đam Rông.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Các đ/c thành viên BCD,
- Lưu./.

PHÓ BÍ THƯ

KIÊM

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Nguyễn Văn Lộc